

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-ST

Ngày 14-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình
2. Bà Quách Thị Anh Thơ

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Đình Trường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 14-6-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang C, sinh năm 1981

Nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Đ và bà Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1995; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02-3-2022, đến ngày 05-3-2022 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người chứng kiến:

1. Ông Vũ Đình C, sinh năm 1954, (vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

2. Ông Trần Văn N, sinh năm 1964, (vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ dân phố Ân Xá, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 02-3-2022, bị cáo Nguyễn Quang C từ nhà ở tổ dân phố T, thị trấn Hưng Nhân lên khu vực cầu Triều Dương, thuộc địa phận tỉnh Hưng Yên, mục đích mua ma túy, loại Hêrôin (Heroine) về bán kiếm lời. Tại đây, bị cáo C gặp và mua 01 gói ma túy, loại Heroine của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo về nhà, dùng cân điện tử có sẵn từ trước chia gói ma túy vừa mua được thành 23 gói nhỏ rồi bỏ vào trong 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng, nắp lọ màu xanh cất giấu trên lọ lục bình tại gian phòng khách nhà ở của bị cáo, mục đích bán kiếm lời. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, khi bị cáo đang đứng ở khu vực trước cổng nhà, tổ công tác Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bị cáo có nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và người chứng kiến, sau khi được nghe giải thích quyền, nghĩa vụ, bị cáo C đã tự nguyện giao nộp 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng, nắp lọ màu xanh, bên trong có 23 gói ma túy, loại Heroine. Công an tỉnh Thái Bình tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số ma túy trên theo quy định của pháp luật. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình thu giữ trên nóc tủ lạnh 01 cân điện tử màu đen đã cũ.

Tại Bản kết luận giám định số 65/KL-KTHS(MT) ngày 03-3-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận mẫu gửi giám định quản lý của Nguyễn Quang C là ma túy, loại Hêrôin (Heroine) có khối lượng là 1,1592 gam (*Một phẩy một nghìn năm trăm chín mươi hai gam*). *Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29-5-2020 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 50/CT-VKSHH ngày 31-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo C ra trước Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang C khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 02-3-2022, bị cáo từ nhà ở tổ dân phố T, thị trấn Hưng Nhân lên khu vực cầu Triều Dương, thuộc địa phận tỉnh Hưng Yên, mục đích mua ma túy, loại Hêrôin (Heroine) về bán kiếm lời. Tại đây, bị cáo gặp và mua 01 gói ma túy, loại Heroine của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo về nhà, dùng cân điện tử có sẵn từ trước chia gói ma túy vừa mua được thành 23 gói nhỏ, mục đích bán mỗi gói với giá 200.000 đồng. Bị cáo bỏ 23 gói ma túy vào trong 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng, nắp lọ màu xanh rồi cất giấu trên lọ lục bình tại gian phòng khách phía ngoài

nhà ở của bị cáo. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, khi bị cáo đang đứng ở khu vực trước cổng nhà thì tổ công tác Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bị cáo có nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Sau khi nghe đại diện cơ quan Công an giải thích, bị cáo đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy, loại Heroine mà bị cáo đã mua.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của BLHS, phạt bị cáo C từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02-3-2022; phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước. Áp dụng Điều 106 của BLTTHS và Điều 47 của BLHS, tịch thu để tiêu hủy số ma túy quản lý của bị cáo C được niêm phong trong phong bì số 65/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, 01 cân điện tử, vỏ màu đen, đã cũ và 01 lọ nhựa hình trụ tròn, màu trắng, nắp lọ màu xanh, bên trong không chứa gì; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím bấm, màu đen, mặt màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của BLTTHS.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo C tại phiên tòa phù hợp với khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 15 giờ 50 phút ngày 02-3-2022 và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan cảnh sát điều

tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồ sơ 17 giờ 25 phút ngày 02-03-2022 tại chỗ ở của bị cáo C ở tổ dân phố T, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (bút lục 42 đến 44); Bản kết luận giám định số 65/KL-KTHS(MT) ngày 03-3-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 51); Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Vũ Đình Công và anh Trần Văn Nhị (bút lục từ số 113 đến số 120).

[4] Như vậy có đủ cơ sở kết luận vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 02-3-2022 tại tại chỗ ở của bị cáo C ở tổ dân phố T, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo Nguyễn Quang C đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,1592 gam ma túy, loại Heroine mục đích để bán kiếm lời, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Có tổ chức;*
- b) Phạm tội 02 lần trở lên;*
- c) Đối với 02 người trở lên;*
- d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;*
- đ) Lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức;*
- e) Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội hoặc bán ma túy cho người dưới 16 tuổi;*
- g) Qua biên giới;*
- h) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01 kilôgam;*
- i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: hành vi mua bán

trái phép chất ma túy mà bị cáo C thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng, làm suy kiệt kinh tế gia đình của người sử dụng, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của rất nhiều loại tội phạm khác gây mất trật tự xã hội, Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán... trái phép chất ma túy, nhưng do hám lợi nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại phiên toà cũng như tại giai đoạn điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Quang Đắc là người có công với cách mạng, được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì nên Hội đồng xét xử cũng xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo C khai, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ, tại khu vực cầu Triều Dương, thuộc địa phận tỉnh Hưng Yên với giá 2.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho Chi nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy Cơ quan điều tra quản lý của bị cáo Nguyễn Quang C, sau khi được giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 65/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, xét thấy đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. 01 cân điện tử, vỏ màu đen, đã cũ và 01 lọ nhựa hình trụ tròn, màu trắng, nắp lọ màu xanh, bên trong không chứa gì, đây là những công cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím bấm, màu đen, mặt màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Quang C 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02-3-2022. Phạt bị cáo 5.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: toàn bộ số ma túy quản lý của bị cáo Nguyễn Quang C, sau khi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì số 65/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 cân điện tử, vỏ màu đen, đã cũ và 01 lọ nhựa hình trụ tròn, màu trắng, nắp lọ màu xanh, bên trong không chứa gì.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím bấm, màu đen, mặt màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng.

(Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31-5-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà).

3. Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quang C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Nguyễn Quang C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

* Nơi nhận:

- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Mạnh Hà

